**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II KHỐI 4 . NĂM HỌC: 2022-2023**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch kiến thức kĩ năng | Số câu, số điểm | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Tổng |
| TN KQ | TL | TNKQ | TL | TN KQ | TL | TN KQ | TL | TN KQ | TL |
| Đọc hiểu văn bản:- Xác định được hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài đọc.- Hiểu nội dung của đoạn, bài đã đọc, hiểu ý nghĩa của bài.- Giải thích được chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin từ bài đọc.- Nhận xét được hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài đọc; biết liên hệ những điều đọc được với bản thân và thực tế. | Số câu | 2 |  | 1 | 2 |  |  |  |  | 3 | 2 |
| Câu số  | 1,2,3 |  | 4 | 5,6 |  |  |  |  |  |  |
| Sốđiểm | 1,5 |  | 0,5 | 2,0 |  |  |  |  | 2,0 | 2,0 |
| Kiến thức tiếng Việt: - Nhận biết và xác định định được động từ trong câu văn.-xác định được kiểu câu : Ai ,làm gì ? Xác định phần chính và thành phần phụ trong câu : Trạng ngữ ,chủ ngữ ,vị ngữ . | Số câu |  |  |  |  | 2 | 1 |  | 1 | 2 | 2 |
| Câu số  |  |  |  |  | 7,8 | 9 |  | 10 |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  | 1,0 | 1,0 |  | 1 | 1,0 | 1,0 |
|  Tổng | Số câu | 3 |  | 1 | 2 | 2 | 1 |  |  | 6 | 4 |
| Câu số | 1,2,3 |  | 4 | 5,6 | 7,8 | 9 |  | 1 | 6 | 4 |
| Số điểm | 1,5 |  | 0,5 | 2,0 | 1,0 | 1,0 |  | 1,0 | 3 | 4 |

*Ngày….. tháng 5 năm 2023*

Trường: TH Nguyễn Viết Xuân  **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II**

Họ và tên :…………… ... ............. **Năm học: 2022 – 2023**

Lớp: 4 **Môn:** **Tiếng Việt**

 Thời gian: 40 phút (không kể thời gian giao đề)

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Nhận xét của giáo viên |
| Điểm đọc  | Điểm viết | Điểm chung | ……………………………………………………………….………………………………………………………………..………………………………………………………………..………………………………………………………………. |

**A/KIỂM TRA ĐỌC:**

**I. Đọc thành tiếng.( 3 điểm)**

**II. Kiểm tra đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt.( 7 điểm)**

***Đọc thầm bài “ Tình bạn”khoanh vào đáp án hoặc viết lại câu trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau:***

  **TÌNH BẠN**

 Thỏ và Sóc rủ nhau vào rừng hái quả. Mùa thu, khu rừng thơm phức hương quả chín. Ở trên một cây cao chót vót, Thỏ reo lên sung sướng:

 - Ồ chùm quả vàng mọng kia, ngon quá!

 Thấy chùm quả vắt vẻo cao tít, Sóc vội vàng ngăn bạn:

 - Cậu đừng lấy, nguy hiểm lắm.

 Nhưng Thỏ đã men ra. Nó cố với. Trượt chân, Thỏ ngã nhào. Sóc nhanh nhẹn túm được áo Thỏ còn tay kia kịp với được vào một cành cây nhỏ nên cả hai chỉ bị treo lơ lửng trên không chứ không bị rơi xuống khe núi đầy đá nhọn. Cái cành cây cong gập hẳn lại.

 Sóc vẫn cố sức giữ chặt áo Thỏ. Tiếng răng rắc trên cành cây kêu to hơn.

 - Cậu bỏ tớ ra đi kẻo cậu cũng bị rơi theo đấy.

 Thỏ nói với Sóc rồi khóc òa.

 - Tớ không bỏ cậu đâu.

 Sóc cương quyết.

 Bác Voi cao lớn đang làm việc gần đấy nghe tiếng kêu cứu chạy tới. Bác rướn mình đưa chiếc vòi dài đỡ được cả hai xuống an toàn. Bác âu yếm khen:

 - Các cháu có một tình bạn thật đẹp.

 (Theo Hà Mạnh Hùng)

**Câu 1***.( 0,5 điểm )* Vào thời gian nào Thỏ và Sóc rủ nhau vào rừng hái quả?

 a.Vào mùa thu. b.Vào mùa xuân . c.Vào mùa đông. d.Vào mùa hạ .

**Câu 2***.( 0,5 điểm )* Khi Thỏ bị trượt chân ngã, Sóc đã làm gì?

a. Vội vàng ngăn Thỏ.

b. Túm lấy áo Thỏ và cương quyết không bỏ rơi bạn

c .Cùng với Thỏ túm lấy cành cây nhỏ.

d. Sóc tự lo bản thân mình để mặc kệ Thỏ.

**Câu 3**. *.( 0,5 điểm )* Thỏ đã nói với Sóc như thế nào khi mình gặp nạn?

a. Tiếng răng rắc trên cành cây càng kêu to hơn.

.b. Cậu bỏ tớ ra đi kẻo cậu cũng bị rơi theo đấy.

c. Cái cây cong hẳn lại sắp gãy rồi.

d.Nhờ bác Voi cao lớn đang làm việc gần đấy chạy tới cứu giúp.

**Câu 4**. *.( 0,5 điểm )* Việc làm nói trên của Sóc thể hiện điều gì?

a. Sóc là người bạn rất khỏe.

b. Sóc là người thật thà và dũng cảm.

c. Sóc là người bạn chăm chỉ và siêng năng.

d. Sóc là người sẵn sàng quên bản thân mình để cứu bạn.

**Câu** 5 *.(1 điểm )* Bác Voi khen ngợi Sóc và Thỏ như thế nào?

……………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

**Câu** 6. *.(1 điểm )*Nội dung câu chuyện trên nói lên điều gì?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7.** *.( 0,5 điểm )* Câu văn “ **Sóc nhanh nhẹn túm được áo thỏ**". Có mấy từ đơn?

a. Có 3 từ đơn. b. Có 4 từ đơn. c. Có 5 từ đơn. d. Có 6 từ đơn.

**Câu 8**. *( 0,5 điểm )* câu văn **“ Thỏ và sóc rủ nhau vào rừng hái quả** ” thuộc kiểu câu nào sau đây?

 a. Ai, làm gì b. Ai, là gì ?

 c. Ai, thế nào ? d. Không thuộc kiểu câu nào .

**Câu** **9**.*(1 điểm )* Xác định trạng ngữ ,chủ ngữ ,vị ngữ trong câu sau :

 **“ Mùa thu, khu rừng thơm phức hương quả chín** ”

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**...................................................................................................................................... Câu 10***.(1 điểm )*Tìm động từ trong câu văn sau:

  **"Bác rướn mình đưa chiếc vòi dài đỡ được cả hai xuống an toàn "**

………………………………………………………………………………………

**II/ Kiểm tra viết** (10 điểm)

**1. Chính tả (Nghe- viết):** (2 điểm)

**LÁ BÀNG**

 Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng. Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán. Năm nào tôi cũng chọn lấy mấy lá thật đẹp về phủ một lớp dầu mỏng, bày lên bàn viết. Bạn có biết nó gợi lên chất liệu gì không? Chất sơn mài.

 **2. Tập làm văn:** (8 điểm)

 **Đề bài**: Tả một cây mà em yêu thích.

 **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A. Kiểm tra đọc:**

**I. Đọc thành tiếng: (3 điểm)**

 **Các em sạch và ngoan thật!**
 Đầu năm 1967, Bác Hồ về thăm tỉnh Thái Bình. Các em thiếu nhi xóm Dân Chủ hát vang bài “Giải phóng miền Nam” đón Bác. Bác hỏi:
--Các cháu có ngoan không?
 -Thưa Bác có ạ! Các cháu cùng trả lời.
- Các cháu có vâng lời cha mẹ không?
 -Thưa Bác có ạ!
 -Các cháu ăn ở có sạch sẽ không?
-Thưa Bác có ạ!
-Chìa tay cho Bác xem nào?

 Những bàn tay xinh xắn, chìa ra trước mặt cho Bác xem. Bác gật đầu hài lòng lắm vì thấy cuộc sống của các cháu nhỏ ở nông thôn đã thay đổi dần với cuộc sống của dân làng.
Các em sạch và ngoan thật. Bác Hồ lấy kẹo chia cho các cháu rồi lại tiếp tục đi.

 ( THEO : Kể chuyện đạo đức Bác Hồ )

 [**Cô Giáo Của Em**](https://ocuaso.com/tho-viet-nam/xuan-quynh/co-giao-cua-em.html)

Trông cô cũng giống mọi người
Mà cô biết nhiều lắm đấy!
Tất cả chỉ là tờ giấy
Cô gấp thành hoa, thành chim
Những tiếng nói thường của em
Cô hát thành ra bài hát
Cô múa mềm như là nước
Chỉ bằng bước chân bàn tay
Em nóng, cô cởi áo ngay
Rét, cô đắp chăn kín ngực
(Cô biết cả em nóng, lạnh
Mà em có nói ra đâu)
 (trích)

 XUÂN QUỲNH

 **DỀ MÈN PHIÊU LƯU KÍ**

 Ấy là vào đầu mùa hè một năm kia. Buổi sáng tôi đang đứng ngoài cửa gặm mấy ngọn cỏ non ăn điểm tâm. Bỗng đằng cuối bãi tiến lại hai cậu bé con, tay cầm que, tay xách cái ống bơ nước. Thấy bóng người, tôi vội lẩn xuống cỏ, chui nhanh về hang. Bỗng chốc tôi nghe tiếng chân bước thình thịch loạn trên đầu. Và ríu rít những tiếng nói, tiếng gọi .

 (Trích chương II )

 TÔ HOÀI

 **Cho Tôi Xin Một Vé Ði Tuổi Thơ**

Ra chơi có lẽ là điều tuyệt vời nhất mà người lớn có thể nghĩ ra cho trẻ con. Ra chơi có nghĩa là những lời vàng ngọc của thầy cô tuột khỏi trí nhớ nhanh như gió, hết sức trơn tru. Ra chơi có nghĩa là được tháo cũi sổ lồng (tất nhiên sau đó phải bấm bụng chui vào lại), là được tha hồ hít thở không khí tự do.
 (Trích Chương 1)

 NGUYỄN NHẬT ÁNH

**II. Đọc thầm và làm bài tập (7 điểm)**

 Đáp án:

 Câu 1: (0,5 điểm): Ý a

 Câu 2: (0,5 điểm): Ý b

 Câu 3: (0,5 điểm): Ý c

 Câu 4: (0,5 điểm): Ý d

 Câu 5: (1 điểm) Đáp án: Các cháu có một tình bạn thật đẹp.

 Câu 6: (1 điểm) (Giáo viên chấm tùy theo mức độ trả lời của học sinh)

 Câu 7: (0,5 điểm): Ý c

 Câu 8: (0,5 điểm): Ý a

 Câu 9: (1 điểm)

 “ Mùa thu,/ khu rừng /thơm phức hương quả chín ”

 Câu 10: (1 điểm) động từ : **rướn , đưa , đỡ, được ,xuống .**

 Trạng ngữ : Mùa thu .

 Chủ ngữ :Khu rừng.

 Vị ngữ :thơm phức hương quả chín .

**II/ KIỂM TRA VIẾT: 10 điểm**

**I. Chính tả: (2 điểm)**

 - Thời gian kiểm tra khoảng 15 phút.

 - Tốc độ đạt yêu cầu trung bình khoảng 90 chữ / 15 phút; chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp, viết hoa đúng yêu cầu. (5 điểm)

 - Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi, mỗi một lỗi trừ 0,25 điểm).

**II. Tập làm văn: (8 điểm)**

Thời gian kiểm tra khoảng 25 phút.

-Phần mở bài (1 điểm)

-Phần thân bài:( 4 điểm)

 -Phần kết bài ( 1 điểm)

 Chữ viết rõ ràng, trình bày sạch, không mắc quá 5 lỗi. ( Mỗi lỗi trừ 0,25 điểm).

+Dùng từ, đặt câu: Dùng từ chính xác, viết câu đúng ngữ pháp, có hình ảnh so sánh và nhân hóa. (1 điểm)

+Bài viết tự nhiên, có ý tưởng độc đáo, sáng tạo, không dập khuôn theo văn mẫu( 1 điểm)

 - Các mức điểm khác tùy mức độ sai sót giáo viên ghi điểm cho phù hợp.

**Phê duyệt của BGH**  *Cư Bao , ngày 12 tháng 5 năm 2023*

 **Giáo viên ra đề**

 **Phan Thị Soa**

**Ma trận câu hỏi đề kiểm tra môn Toán cuối học kì II lớp 4**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** |  **Số học:** Biết thực hiện các phép tính với số tự nhiên. Phân số và các phép tính với phân số.Giải được bài toán dạng Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó. | Số câu | 2 |  | 3 |  | 1 | 1 |  | 1 | **6** | **2** |
| Câu số | ***1,2*** |  | ***4,5*** | ***8*** | ***7*** |  |  | ***9*** | **1,2,4,5,7** | **8,9** |
| Số điểm  | ***2,0*** |  | ***2,0*** | ***2,0*** | ***1,0*** |  |  | ***1,0*** | **5,0** | **3,0** |
| **2** | Đại lượng và đo đại lượng Biết đổi các đơn vị đo diện tích và khối lượng | Số câu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Câu số | 3 |  |  |  |  |  |  |  | **3** |  |
| Số điểm  | ***1,0*** |  |  |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| **3** | Yếu tố hình học **Yếu tố hình học:** Tính được diện tích hình thoi. | Số câu |  |  |  |  | 1 |  |  |  | **1** |  |
| Câu số |  |  |  |  | 6 |  |  |  | **6** |  |
| Số điểm  |  |  |  |  | ***1,0*** |  |  |  | **1,0** |  |
| **Tổng số câu** | **3** |  | **3** |  | **2** | **1** |  | **1** | **7** | **3** |
| **Tổng số điểm** | **3,0** | **4,0** | **2,0** | **1,0** | **10** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| Trường TH Nguyễn Viết Xuân Họ và tên: …………………………. Lớp: 4A..  |  |

 | *Thứ ngày tháng 5 năm 2023* **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** Năm học: 2022- 2023 Môn: Toán   |
| **Điểm** | **Lời phê của cô giáo**…………………………………………………………..…………………………………………………………… |

**Câu 1:** *(1 điểm).*

a) Phân số có giá trị bằng 1 là:

 A.  B. C. D. 

b) Phân số có giá trị bé hơn 1 là:

 A.  B. C. D. 

**Câu 2:** *(1 điểm).*

a) *Phân số*chỉ phần đã tô đậm trong hình dưới đây là :

 A.  B. C. D.

b). Phân số ***năm mươi hai phần tám mươi tư***  được viết là :

 A. B. C.  D.

**Câu 3:** *(1 điểm).*

a) Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của 15m² = ....…….dm² là:

 A. 150 dm² B. 1500 dm² C. 15 000 dm² D. 150000 dm²

b) Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của 3 tấn 5 tạ = ..... tạ là:

 A. 35 tạ B. 305 tạ C. 350 tạ D. 300 tạ

**Câu 4:** ( *1 điểm* ) Một tổ có 5 bạn nữ và 7 bạn nam. Tỉ số của số bạn nữ và số bạn nam đó là:

 A.  B.  C. D. 

**Câu 5:** *(1 điểm)* Giá trị của biểu thức 36570 : (5 x 2 ) -2345 là :

 A. 36570 B. 1312 C. 2568 D. 365700

**Câu 6 :** *( 1 điểm )* Giá trị của biểu thức  + x 1 là:

 A.  B. 1 C.  D. 

**Câu 7 :** *(1 điểm)*Hình bình hành có diện tích là 54 cm² , biết độ dài đáy là 9cm .Vậy chiều cao của hình bình hành là : .

 A. 7cm B. 6 cm C. 5cm D. 8cm

**Câu 8:** *( 2 điểm)*  **Tính*:***

 a)  + = ........................................... b)  =...................................................

 c) ................................................ d)  ......................................................

**Câu 9:** *(1 điểm).*Tổng hai số bằng số nhỏ nhất có ba chữ số, số bé bằng  số lớn. Tìm hai số đó ?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................................................................

 **HƯỚNG DẪN CHẤM THI CUỐI KỲ II MÔN TOÁN LỚP 4**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1a** | **1b** | **2a** | **2b** | **3a** | **3b** | **4** | **5** | **6** | **7** |  |
| **Đáp án** | A | C | C | A | B | A | D | B | B | B |  |
| **Điểm** | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 1,0 | 1,0 | 1,0 | 1,0 |  |

 **Câu 8:** *( 2 điểm***)** Thực hiện đúng mỗi phép tính đạt 0,5 điểm.

 a)  + =  b)  = - = 

 c)  ==  d)  = **x** = 

**Câu 10** *(1 điểm).*

**Bài giải.**

 Số nhỏ nhất có ba chữ số là 100. Vậy tổng hai số là 100. ( 0,2 điểm)

Ta có sơ đồ:

 Số bé: 100

 Số lớn:

 Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là: 0,2 điểm

 2 + 3 = 5 (phần)

 Số bé là: 0,25 điểm

 100 : 5 x 2 = 40

 Số lớn là: 0,25 điểm

 100 – 40 = 60

 Đáp số: số bé: 40 0,1 điểm

 Số lớn: 60

***\*Lưu ý: HS làm cách khác hoặc lập luận, làm gộp mà đúng vẫn cho điểm tối đa.***

*VD: Tìm số bé 100 : ( 2 + 3 )* x *2 = 40*

|  |  |
| --- | --- |
| **Phê duyệt của BGH** | *Cư Bao , ngày tháng 5 năm 2023***Giáo viên ra đề****Phan Thị Soa**  |

**MA TRẬN ĐẾ KIỂM TRA HỌC KÌ II.MÔN : LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – LỚP 4**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch kiến thức, kĩ năng.** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng cộng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Nhà Nguyễn thành lập**  | Số câu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm | 1,0 |  |  |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Những chính sách về kinh tế và văn hoá của vua Quang Trung.** | Số câu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm | 1,0 |  |  |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Trịnh – Nguyễn phân tranh** | Số câu |  |  | 1 |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm |  |  | 1,0 |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| **Kinh thành Huế** | Số câu |  |  | 1 |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm |  |  | 1,0 |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| **Lịch sử địa phương.** | Số câu |  |  |  |  |  | 1 |  |  |  | **1** |
| Số điểm |  |  |  |  |  | 1,0 |  |  |  | **1,0** |
| *Câu số* |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |
| **Người dân ở đồng bằng Nam Bộ** | Số câu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm |  1,0 |  |  |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* | 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  **Thành phố Hồ Chí Minh** | Số câu | 1 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm | 1,0 |  |  |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| *Câu số* | 7 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Dải đồng bằng duyên hải miền Trung.** | Số câuSố điểm*Câu số* |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  | **1** |
|  |  | 1,0 |  |  |  |  |  |  | **1,0** |
|  |  | 8 |  |  |  |  |  |  |  |
| **Hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng Nam Bộ.** | Số câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1** |
| Số điểm |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **1,0** |
| *Câu số* |  |  |  |  |  |  |  | 10 |  |  |
| **Địa lí địa phương** | Số câu |  |  |  |  |  | 1 |  |  |  | **1** |
| Số điểm |  |  |  |  |  | 1,0 |  |  |  | **1,0** |
| *Câu số* |  |  |  |  |  | 9 |  |  |  |  |
|  **Tổng** | Số câu | **4** |  | **3** |  |  | **2** |  | **1** | **6** | **4** |
| Số điểm | **4** |  | **3** |  |  | **2** |  | **1** | **10** |
|  |  | **40 %** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| Trường TH Nguyễn Viết Xuân Họ và tên: …………………………. Lớp: 4A1  | *Thứ ngày tháng 5 năm 2023***KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** Năm học: 2022 – 2023Môn: Lịch sử và Địa lí  |
|  **Điểm** | **Lời phê của thầy cô giáo.**…………………………………………………………..…………………………………………………………… |

**A-PHẦN LỊCH SỬ:**

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng

**Câu 1:**(1 điểm) *Nhà Nguyễn được thành lập vào năm nào?*

a.1802.

b.1858.

c.1792.

d.1820.

**Câu 2 :** (1 điểm) *Vì sao vua Quang Trung lại đề cao chữ Nôm?*

a.Vì chữ Nôm dễ viết hơn nhiều so với chữ Hán.

b. Chữ Nôm xuất phát từ quê hương của vua Quang Trung.

c. Vua Quang Trung muốn bảo tồn , phát triển chữ viết của dân tộc.

d. Vua Quang Trung không thích viết chữ Hán.

**Câu 3:** (1 điểm) *Cuộc chiến giữa Nam triều và Bắc triều kéo dài bao nhiêu năm?*

 a. Hơn 200 năm.

b.Hơn 50 năm.

 c.Hơn 60 năm.

d.Hơn 70 năm.

**Câu 4:** (1 điểm) *Điền các từ ngữ:(* **Quần thể, nghệ thuật, công trình, di sản**)*, vào chỗ trống trong các câu sau.*

 Kinh thành Huế là một …………… các ……………… kiến trúc và …………… tuyệt đẹp. Đây là một …………… văn hoá chứng tỏ tài hoa và sự sáng tạo của nhân dân ta

**Câu 5:**(1 điểm) Em hãy kể tên một số lễ hội và một số món ăn truyền thống của tỉnh Đắk Lắk?
…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**B-PHẦN ĐỊA LÍ:**

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng

**Câu 6:**(1 điểm) *Phương tiện đi lại phổ biến ở đồng bằng Nam Bộ là gì?*

a.Ôtô.

b.Xuồng ghe.

c.Xe ngựa.

d.Mô tô

**Câu 7:**(1 điểm) *Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm công nghiệp lớn thứ mấy của cả nước?*

a.Thứ nhất.

b.Thứ hai.

c.Thứ ba.

d.Thứ tư

**Câu 8:**(1 điểm) ***Điền từ (nhỏ, cồn ,cát ) vào chỗ chấm (…) thích hợp trong các câu sau:***

 Duyên hải miền Trung có nhiều đồng bằng...........với những.................và đầm, phá.

**Câu 9:**(1 điểm) Tỉnh Đắk Lắk có bao nhiêu dân tộc cùng chung sống, kể tên một số dân tộc tại chỗ của tỉnh Đắk Lắk ?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu :10**(1 điểm)Vì sao đồng bằng Nam Bộ là vùng sản xuất lúa gạo, trái cây và thủy sản lớn nhất cả nước?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KTĐK CUỐI KÌ II**

**Môn Sử -** [**Địa lớp 4**](https://vndoc.com/dia-ly-lop-4)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 6 | 7 |
| Đáp án | A | C | B | A | A |
| Điểm  | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm |

**Câu 4:**

Kinh thành Huế là một **quần thể** các **công trình** kiến trúc và **nghệ thuật** tuyệt đẹp . Đây là một **di sản** văn hóa chứng tỏ sự tài hoa và sáng tạo của nhân dân ta

**Câu 5:**

Lế hội : lễ cúng cơm mới ,lễ hội đua voi,lễ đâm trâu,lễ cunngs bến nước lễ hội cà phê,lễ hội văn hóa cồng chiêng.

ẩm thực : cơm lam ,gà nướng ,canh thụt cá lăng,cà đắng, măng le, rượu cần cà phê ,mật ong.

 **Câu 8:** Duyên hải miền Trung có nhiều đồng bằng **nhỏ** với những **cồn cát** và đầm, phá.

 **Câu 9:**

 Có 47 dân tộc cùng chung sống

 Các dân tộc tại chỗ :Ê – đê; Gia- rai , Mnông.

**Câu 10:**

 Nhờ có thiên nhiên ưu đãi, người dân cần cù lao động, đồng bằng Nam Bộ đã trở thành vùng sản xuất lúa gạo, trái cây, thủy sản lớn nhất cả nước.

|  |  |
| --- | --- |
| **Phê duyệt của BGH** | *Cư Bao , ngày 5 tháng 5 năm 2023***Giáo viên ra đề****Phan Thị Soa**  |